

Bản án số: 45/2021/HSST
Ngày 04/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Hỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Công

2. Ông Lê Quang Tùng

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long — Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nam — Kiểm sát viên;

Ngày 04 tháng 11 năm 2021. Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/HSST ngày 11/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST- HS, ngày 15/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2021/HSST-QĐ ngày 28/10/2021. Đối với các bị cáo:

1. ***Nguyễn Văn Tám*** — sinh năm 1972; Sinh trú quán: Thôn Xuân Thắng, xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Lạc (đã chết) và bà Nguyễn Thị Phấn; Bị cáo có vợ là Lê Thị Hồng và 02 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2006 bị Công an huyện Thường Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 28/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, phạt tiền bổ sung 6.000.000đ tại bản án số 20/2006/HSST.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

2. ***Hà Văn Phương*** — sinh năm 1995; Sinh trú quán: Thôn Lương Thiện, xã Lương Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Khuya (đã chết) và bà Lang Thị Nhâm; Bị cáo có vợ là Vi Thị Nghĩa và 02 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

3. *Lê Sỹ Trường* — sinh năm 2001; Sinh trú quán: Thôn Lương Thiện, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Sỹ Hưng(đã chết) và bà Trần Thị Dung; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

**Người làm chứng:*

- Chị Lê Thị Hồng – sinh năm 1973(Có mặt).

Trú tại: Thôn Xuân Thắng, xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Hà Văn Đông – sinh năm 2006(Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Lương Thiện, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Hà Văn Đông*

- Anh Hà Văn Cường – sinh năm 1982(Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Lương Thiện, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**Người chứng kiến:*

- Chị Nguyễn Thị Tuyết – sinh năm 1987(Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Minh Thành 1, xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ ngày 05/7/2021 tổ Công tác Công an huyện Thường Xuân phối hợp với Công an xã Ngọc Phụng tiến hành tuần tra tại khu vực thôn Xuân Thắng, xã Ngọc Phụng thì phát hiện Lê Sỹ Trường, sinh năm 2001 đang điều khiển xe mô tô BKS 36M1 – 03599 chở theo Hà Văn Phương, sinh năm 1995 và Hà Văn Đông, sinh ngày 23/4/2006, cùng trú tại thôn Lương Thiện, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Thấy tổ công tác, Hà Văn Đông đã ném xuống đất 01 gói nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Đông khai nhận là ma túy đá. Tiến hành kiểm tra trên người của Hà Văn Phương, tổ công tác phát hiện thu giữ 01 cọng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa màu đỏ, 01 ống hút bằng nhựa màu xanh, 01 nắp chai màu vàng; Phương khai là dụng cụ để sử dụng ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên và đưa các đối tượng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân để đấu tranh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Hà Văn Phương, Lê Sỹ Trường và Hà Văn Đông khai nhận như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/7/2021; sau khi uống bia, Phương rủ Trường và Đông đi mua ma túy để sử dụng. Trường và Đông đồng ý, Phương có 250.000đ(Tiền Đông đưa cho Phương trả tiền bia nhưng Phương không trả), Trường đưa cho Phương 50.000đ, tổng cộng là 300.000đ. Sau đó Đông điều khiển xe mô tô BKS 36M1 – 035.99 chở theo Phương và Trường đến nhà Nguyễn Văn Tám, sinh

năm 1972 ở thôn Xuân Thắng, xã Ngọc Phụng để mua ma túy. Khi đến nơi Phương đi vào trước gọi Tám, còn Đông và Trường đi vào sau, Phương nói với Tám “Chú bán cho cháu 300.000đ tiền đá”, Tám đi vào phía sau nhà lấy ma túy ra đưa cho Phương. Lúc này Phương nói với Tám “Có 290.000đ thôi”, Tám trả lời “Cũng được”, rồi Tám lấy 290.000đ từ Phương. Sau khi mua được ma túy Trường chở theo Phương và Đông đi về. Đi được một đoạn thì Phương đưa gói ma túy cho Đông cầm. Khi đi đến khu vực thôn Xuân Thắng, xã Ngọc Phụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Thường Xuyên phát hiện bắt quả tang.

Hồi 9 giờ ngày 06/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và vùng phụ cận đối với Nguyễn Văn Tám, tại thôn Xuân Thắng, xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuyên phát hiện và thu giữ:

- 01 gói giấy bên trong có chất bột màu trắng ngà, bên ngoài gói giấy quần lớp giấy ăn, được bỏ trong túi nilon trong suốt, loại túi có viền khóa kéo mép màu đỏ. Nguyễn Văn Tám khai nhận là Heroine. Niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

- 16 gói nilon trong suốt chứa chất tinh thể màu trắng dạng đá bỏ trong 02 túi nilon. Nguyễn Văn Tám khai nhận là ma túy đá. Niêm phong trong phong bì ký hiệu M2.

- 02 gói nilon trong suốt loại túi có viền kéo khóa mép màu đỏ bên trong có chất tinh thể màu trắng dạng đá, đựng trong lọ nhựa loại lọ đựng kẹo cao su. Niêm phong ký hiệu M3.

- 10 túi nilon trong suốt loại túi có viền kéo khóa mép, bên trong các túi có bám dính chất tinh thể màu trắng dạng đá. Niêm phong ký hiệu M4.

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu vàng được đục thủng 02 lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu ngoài hình cầu, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu ngoài cắm ống hút nhựa dạng ruột gà.

- 132 gói nilon trong suốt có viền kéo màu xanh được bỏ trong 01 túi nilon trong suốt.

- 01 túi đeo màu vàng (loại túi đeo dây chéo).

- Tiền VNĐ: 610.000đ thu trên người Nguyễn Văn Tám, 300.000 thu tại túi đeo màu vàng treo trên móc áo phía trên tủ trang điểm của phòng ngủ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuyên đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Tám và thu giữ thêm 01 điện thoại Redmi Note 4 màu trắng, mặt kính trước bị vỡ của Nguyễn Văn Tám.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Tám khai nhận: Ngày 04/7/2021, Tám đi đến khu vực ngã tư thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân để tìm mua ma túy. Tại đây, Tám gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua 01 gói ma túy đá và 01 gói Heroine với giá 1.100.000đ. Sau khi mua được ma túy, Tám mang số ma túy trên về nhà chia nhỏ thành 17 gói đựng trong túi nilon trong suốt với mục đích bán cho các con nghiện và để sử dụng. Ngày 05/7/2021, Nguyễn Văn Tám đã bán ma túy cho Hà Văn Phương, Hà Văn Đông và Lê Sỹ Trường.

Ngoài lần bán ma túy nêu trên, quá trình điều tra còn xác định:

Vào giữa tháng 6/2021 khoảng từ 20 giờ đến 21 giờ, Hà Văn Phương, Hà Văn Đông và Lê Sỹ Trường rủ nhau cùng góp mỗi người 100.000đ đi mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó Đông chở Phương đi mua ma túy tại nhà Nguyễn Văn Tám, khi đi

đến nhà Tám thì Đông đứng ở ngoài cổng, Phương gọi Tám và hỏi mua ma túy thì được Tám đồng ý bán cho Phương 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy Đông, Phương quay về đón Lê Sỹ Trường rồi cùng nhau xuống khu vực bãi rác thuộc thôn Lương Thiện, xã Lương Sơn để sử dụng. Số ma túy bán cho Phương và Đông, Tám khai mua trước đó khoảng 01 tháng tại bến xe Buýt ở thành phố Thanh Hóa của người đàn ông bán ma túy cho Tám vào ngày 04/7/2021.

Ngày 06/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa số: 63/CSĐT, 64/CSĐT giám định chất ma túy thu giữ được của Hà Văn Phương, Lê Sỹ Trường, Hà Văn Đông và tại nhà của Nguyễn Văn Tám.

Tại bản kết luận giám định số: 2204/PC09 ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận số mẫu vật gửi đi giám định thu giữ của Hà Văn Phương, Lê Sỹ Trường và Hà Văn Đông là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,125g.

Tại kết luận giám định số: 2203/PC09, ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận số mẫu vật gửi đi giám định thu tại nhà của Nguyễn Văn Tám như sau:

- Chất bột màu trắng ngà của phong bì gửi niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,171g loại Heroine.

- Chất tinh thể màu trắng dạng đá của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,434g loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng dạng đá của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định, có tổng khối lượng 12,214g; qua giám định không tìm thấy chất ma túy.

- Chất tinh thể màu trắng dạng đá bám dính trong 10 túi nilon trong suốt có viền khóa mép của phong bì niêm phong ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

Tình tiết khác của vụ án:

Đối với Hà Văn Đông, quá trình điều tra xác định Hà Văn Đông sinh ngày 23/4/2006, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên. Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân đã đề nghị lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn Tám vào ngày 04/7/2021 tại ngã tư thị trấn Sao Vàng. Đến nay chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau.

Đối với Lê Thị Hồng là vợ của Nguyễn Văn Tám không biết việc Tám cất giữ ma túy trong phòng ngủ của gia đình để mua bán cho các đối tượng nghiện. Ngày 04/7/2021, Lê Thị Hồng tự ý sử dụng ma túy trong phòng ngủ của gia đình. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Thị Hồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

*Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu đen trắng, BKS: 36M1 – 035.99, quá trình điều tra xác định xe này của chị Hà Thị Thúy, sinh năm 1993, trú tại thôn Trung Thành, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân cho Hà Văn Đông mượn, nhưng không biết Đông sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Thúy.

- 01 túi đeo màu vàng và 01 chiếc điện thoại mang nhãn hiệu Redmi Note 4 màu trắng, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thị Hồng và Nguyễn Văn Tám do không liên quan đến vụ án.

- Các vật chứng còn lại gồm: Methamphetamine và Heroine sau giám định; tiền, đồ vật khác được thu giữ trong quá trình điều tra tiếp tục thu giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT – VKSQH - HS, ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố các bị cáo Lê Sỹ Trường, Hà Văn Phương về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nguyễn Văn Tám về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS 2015 đối với Lê Sỹ Trường và Hà Văn Phương. Xử phạt bị cáo Hà Văn Phương từ 13 đến 16 tháng tù, Lê Sỹ Trường từ 12 đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015 đối với Nguyễn Văn Tám, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 8 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo; Áp dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 02 gói nilon trong suốt loại túi có viền kéo khóa mép màu đỏ bên trong có chất tinh thể màu trắng dạng đá, đựng trong lọ nhựa loại lọ đựng kẹo cao su; 10 túi nilon trong suốt loại túi có viền kéo khóa mép, bên trong các túi có bám dính chất tinh thể màu trắng dạng đá; 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu vàng được đục thủng 02 lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu ngoài hình cầu, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu ngoài cắm ống hút nhựa dạng ruột gà; 132 gói nilon trong suốt có viền kéo màu xanh được bỏ trong 01 túi nilon trong suốt; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 590.000đ do bị cáo Tám phạm tội mà có; Số tiền còn lại 320.000đ tiếp tục quy trữ để bảo đảm thi hành án. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX vào phòng nghị án:

Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân, sớm hòa nhập cộng đồng.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhân định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn Tám, Lê Sỹ Trường, Hà Văn Phương đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên, lời khai của người tham gia tố tụng khác, kết luận giám định và kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 05/7/2021, tại thôn Xuân Thắng, xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân bắt quả tang Hà Văn Phương, Lê Sỹ Trường và Hà Văn Đông đang tàng trữ trái phép 0,125g ma túy loại Methamphetamine; số ma túy này Phương, Trường, Đông khai mua của Nguyễn Văn Tám ở thôn Xuân Thắng, xã Ngọc Phụng với số tiền 290.000đ để sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và vùng phụ cận của Nguyễn Văn Tám Cơ quan điều tra đã phát hiện thu giữ 2,434g ma túy loại Methamphetamine và 0,171g ma túy loại Heroine, số ma túy này Tám khai cất giữ để sử dụng và bán cho các con nghiện kiếm lời. Trước đó khoảng giữa tháng 6/2021, Tám đã bán cho Hà Văn Phương 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000đ. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án thì thấy:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Tám là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật, nhưng vì hám lợi, bị cáo đã coi thường pháp luật, nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng chính là nguyên nhân làm nảy sinh các loại tội phạm khác.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Hà Văn Phương, Lê Sỹ Trường là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, các bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật, nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Tám có nhân thân xấu, năm 2006 bị các cơ quan tố tụng huyện Thường Xuân xử phạt vi phạm hành chính, phạt tù cho hưởng án treo về hành vi đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy cần áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn Tám mua bán trái phép chất ma túy nhằm trục lợi, bị cáo đã nhiều lần mua bán ma túy cho các con nghiện nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Các bị cáo Hà Văn Phương, Lê Sỹ Trường bản thân các bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập không có, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành án. Do vậy không cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với các bị cáo: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[6] Từ những căn cứ phân tích nêu trên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Tám đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy; Các bị cáo Hà Văn Phương và Lê Sỹ Trường đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS 2015. Xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi của các bị cáo gây ra và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 02(Một) phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định, bên trong chứa chất ma túy, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng trên.

- 02 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định bên trong 02 gói nilon trong suốt loại túi có viền kéo khóa mép màu đỏ bên trong có chất tinh thể màu trắng dạng đá, đựng trong lọ nhựa loại lọ đựng kẹo cao su; 10 túi nilon trong suốt loại túi có viền kéo khóa mép, bên trong các túi có bắm dính chất tinh thể màu trắng dạng đá.

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu vàng được đục thủng 02 lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu ngoài hình cầu, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu ngoài cắm ống hút nhựa dạng ruột gà; 01 ống thủy tinh dạng cong; 01 ống hút bằng nhựa màu đỏ; 01 ống hút bằng nhựa màu xanh; 01 nắp chai màu vàng; 132 gói nilon trong suốt có viền kéo màu xanh được bỏ trong 01 túi nilon trong suốt đây là vật không có giá trị sử dụng, nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 910.000đ(Chín trăm mười nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Tám, trong đó số tiền 590.000đ là do phạm tội mà có. Cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 320.000đ tiếp tục thu giữ để bảo đảm thi hành án.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ:

- Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 đối với Nguyễn Văn Tám.

- Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS 2015 đối với Lê Sỹ Trường và Hà Văn Phương.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tám phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Các bị cáo Lê Sỹ Trường và Hà Văn Phương phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

- Nguyễn Văn Tám **08**(Tám) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/7/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt tiền bổ sung bị cáo 10.000.000đ sung vào ngân sách Nhà nước.

- Lê Sỹ Trường **12**(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/7/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Hà Văn Phương **13**(Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/7/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 02(Hai) phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định bên trong có chứa chất ma túy; 02 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định bên trong 02 gói nilon trong suốt loại túi có viền kéo khóa mép màu đỏ bên trong có chất tinh thể màu trắng dạng đá, đựng trong lọ nhựa loại lọ đựng kẹo cao su; 10 túi nilon trong suốt loại túi có viền kéo khóa mép, bên trong các túi có bám dính chất tinh thể màu trắng dạng đá; 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu vàng được đục thủng 02 lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu ngoài hình cầu, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu ngoài cắm ống hút nhựa dạng ruột gà; 01 ống thủy tinh dạng công; 01 ống hút bằng nhựa màu đỏ; 01 ống hút bằng nhựa màu xanh; 01 nắp chai màu vàng; 132 gói nilon trong suốt có viền kéo màu xanh được bỏ trong 01 túi nilon trong suốt.

Tịch thu số tiền 590.000đ(Năm trăm chín mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Tám để sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 320.000đ(Ba trăm hai mươi nghìn đồng) tiếp tục thu giữ để bảo đảm thi hành án đối với Nguyễn Văn Tám.

Các vật chứng này có đặc điểm mô tả được thể mô tả như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 11/10/2021.

3. Về án phí và các vấn đề khác: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS 2015; khoản 1 Điều 21; các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thường Xuân;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CA huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thường Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Sỹ Hỷ

